

Bản án số: 224/2017/HSST
Ngày: 05-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Kim Thành

2. Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên
tòa:** Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 05 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 223/2017/HSST ngày 09-6-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2017/QĐXXHS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Trung H** - sinh năm 1988

Nơi sinh: Tỉnh Nam Định

Nơi cư trú: Thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Tự do

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Tôn giáo: Không

Văn hóa: 9/12

Con ông: Phùng Thế N sinh năm 1960

Con bà: Phùng Thị V sinh năm 1962

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án:

- Ngày 23-3-2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, ra trại ngày 17-5-2011.

- Ngày 18-4-2012, phạm tội “Trộm cắp tài sản” sau đó bỏ trốn đến ngày 22-01-2015 thì bị bắt. Đến ngày 21-4-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 22-7-2016.

Tiền sự : Không

Nhân thân: Năm 2004 đi trường giáo dưỡng số 02 tại Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-4-2017, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 27-4-2017 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định.

(bị cáo Phùng Trung H có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21-4-2017, Phùng Trung H đi xe máy BKS: 29-271-VC từ nhà đến khu vực đường C, thành phố Nam Định mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) 02 gói Heroin với giá 200.000 đồng để sử dụng. Khi H đi về đến trước cửa số nhà 934 đường L, xã X, thành phố Nam Định thì bị tổ công tác của phòng cảnh sát giao thông đường thủy Công an tỉnh Nam Định yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ đồng thời mời người làm chứng mở kiểm tra bên trong 02 gói nhỏ nilong màu hồng là 02 gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là 02 gói Heroin vừa mua chưa kịp sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng đưa H cùng người làm chứng về trụ sở phòng cảnh sát giao thông đường thủy Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo qui định của pháp luật. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của H một xe máy BKS: 29-271-VC (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 340/GĐKTHS ngày 25-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine, tổng trọng lượng mẫu: 0,183 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Phùng Trung H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, H khai chiếc xe máy BKS: 29-271-VC là do H mượn của bà Phùng Thị V – mẹ đẻ H (bà V không biết việc H mượn xe để đi mua ma túy).

Bản cáo trạng số 225/QĐ-KSĐT ngày 08-6-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Phùng Trung H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”; Áp dụng Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 30-6-2016 của Quốc hội khóa 13; điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Phùng Trung H từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù; Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Phùng Trung H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Trung H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Trung H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21-4-2017, Phùng Trung H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,183 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại trước cửa số nhà 934 đường L, xã X, thành phố Nam Định. Bị cáo Phùng Trung H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và mặc dù biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo Phùng Trung H vẫn cố ý thực hiện; do đó bị cáo Phùng Trung H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Trung H có nhân thân xấu, có 01 tiền sự đi trường giáo dưỡng đã hết thời hiệu, 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” đều chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện tội phạm, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phùng Trung H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Xét khối lượng ma túy mà bị cáo Phùng Trung H tàng trữ chỉ ở mức mức khởi điểm của tội phạm; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 30-6-2016 của Quốc hội khóa 13 quy định áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức giữa của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phùng Trung H tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy BKS: 29-271-VC thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra hiện chưa xác minh được nguồn gốc, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã tách ra để điều tra tiếp, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp

[7] Về án phí: Bị cáo Phùng Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 của Quốc hội khóa XIII; Điều 3 Nghị quyết 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phùng Trung H 05 năm 06 tháng (Năm năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21-4-2017.

2. Xử lý vật chứng:

- *Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Phùng Trung H trong phong bì niêm phong số 340/GĐKTHS.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-4-2017).

3. Án phí:

- *Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.*

Bị cáo Phùng Trung H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Phùng Trung H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Định

